

Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Thế Hùng, Lê Thị Nhung, Nguyễn Bách Diệp
(2025) Thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam: Cơ hội, thách thức và một
số khuyến nghị chính sách. *Tạp chí nghiên cứu Chính sách và Phát triển*,
03(2025),16-26

*Tạp chí Nghiên cứu
Chính sách
và Phát triển*

© Học viện
Chính sách
và Phát triển 2025
© CSR,2025

Bài báo khoa học

Thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam: Cơ hội, thách thức và một số khuyến nghị chính sách

Nguyễn Văn Tuấn (ThS)

Nguyễn Thế Hùng (TS)

Lê Thị Nhung (TS)

Nguyễn Bách Diệp (ThS)

Học viện Chính sách và Phát triển

Email: hungnt888@gmail.com

Ngày nhận bài:

05/11/2024

Bản sửa lại lần 1:

25/12/2024

Ngày duyệt bài:

05/01/2025

Mã số: TC030225

Tóm tắt:

Thị trường tài sản mã hóa (TSMH) tại Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ, với tỷ lệ chấp nhận cao và sự tham gia tích cực của người dân, đặc biệt là giới trẻ. Tuy nhiên, thị trường này còn đối mặt với nhiều thách thức, như: thiếu khung pháp lý rõ ràng, rủi ro lừa đảo và hạn chế về ứng dụng thực tế. Do đó, trên cơ sở nhận diện rõ thực trạng thị trường TSMH tại Việt Nam, bài viết đề xuất các giải pháp, như: xây dựng khung pháp lý, tăng cường giám sát và nâng cao nhận thức cộng đồng, để phát triển bền vững thị trường TSMH tại Việt Nam.

Từ khóa: *Tài sản mã hóa, Blockchain, Thị trường tài sản mã hóa, khung pháp lý, tài chính phi tập trung*

Abstract:

The crypto assets market in Vietnam has experienced significant growth, with high adoption rates and active participation from the public, especially among the younger generation. However, the market still faces numerous challenges, including the lack of a clear legal framework, risks of fraud, and limited practical applications. The article proposes solutions such as establishing a legal framework, enhancing monitoring, and raising public awareness to ensure the sustainable development of the crypto assets market in Vietnam.

Keywords: *Crypto assets, Blockchain, crypto assets market, legal framework, Decentralized finance*

1. Giới thiệu

Thị trường tài sản mã hóa đã trải qua một sự tăng trưởng đáng kinh ngạc trên toàn cầu trong thập kỷ qua. Từ những bước khởi đầu nhỏ lẻ, vốn hóa thị trường tiền mã hóa đã đạt mức 1,31 nghìn tỷ USD vào năm 2023 (Ardouin, 2023), với số lượng người dùng tăng từ

5 triệu người vào năm 2016 lên 575 triệu người vào cuối năm 2023 (Statista, 2023). Thế giới đã chứng kiến sự đa dạng hóa các loại TSMH, bao gồm: Bitcoin, Ethereum, stablecoin, token tiện ích và token chứng khoán. Các tài sản này không chỉ phục vụ mục đích đầu tư, mà còn được ứng dụng trong các lĩnh vực tài chính phi tập trung (DeFi), game blockchain và NFT (Non-Fungible Tokens). Sự ra đời của các quy định pháp lý, như: MiCA (Markets in Crypto-Assets Regulation) tại EU và các khung quản lý tại Mỹ và Singapore đã tạo nền tảng cho một thị trường minh bạch, an toàn và bền vững. Tuy nhiên, đi kèm với sự tăng trưởng là các rủi ro đáng kể, như: biến động giá cao, gian lận, rửa tiền và những thách thức về chính sách quản lý. Những yếu tố này đòi hỏi các quốc gia phải xây dựng khung pháp lý chặt chẽ để vừa thúc đẩy đổi mới công nghệ, vừa bảo vệ nhà đầu tư và ổn định thị trường tài chính. Trong bối cảnh đó, việc đánh giá rõ thực trạng thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam là cần thiết, để trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp chính sách nhằm góp phần thúc đẩy thị trường này phát triển tích cực trong thời gian tới.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Khái niệm, phân loại và đặc điểm của tài sản mã hóa

Tài sản mã hóa hay còn được gọi là tài sản kỹ thuật số, tài sản ảo, là một khái niệm đã được nhiều tổ chức đưa ra định nghĩa với những cách nhìn nhận khác nhau.

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB, 2012) cho rằng, tài sản mã hóa là một dạng tài sản kỹ thuật số không chịu sự quản lý hoặc giám sát của bất kỳ cơ quan chính thức nào. Loại tài sản này được phát hành và kiểm soát bởi một nhóm phát triển phần mềm, đồng thời được chấp nhận sử dụng giữa các thành viên trong một cộng đồng ảo. Đến năm 2016, ECB mở rộng định nghĩa này, khi mô tả tiền ảo là một hình thức giá trị số, không được phát hành bởi tổ chức tài chính hay các nhà cung

cấp dịch vụ tiền điện tử. Trong một số trường hợp, tiền ảo có thể được sử dụng như một phương tiện thay thế tiền tệ truyền thống.

Trong khi đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF, 2020) lại miêu tả tài sản mã hóa là giá trị được biểu thị dưới dạng số, phát hành bởi các nhà phát triển tư nhân và được định danh bằng đơn vị riêng. Loại tài sản này có thể được lưu trữ, giao dịch trực tuyến và sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau, miễn là các bên tham gia giao dịch đều đồng ý. Định nghĩa này bao hàm nhiều loại tài sản khác nhau, từ công cụ nợ có thể giao dịch (chẳng hạn như thẻ điện thoại hoặc sổ tích điểm bay), đến các loại tiền được bảo đảm bằng tài sản (như vàng) và các dạng tài sản mã hóa khác.

Phân loại tài sản mã hóa

Tài sản mã hóa có thể được phân loại theo nhiều cách khác nhau, dựa trên mục đích sử dụng, tính chất pháp lý, hoặc công nghệ. Theo đó, chúng gồm các loại như sau:

Token tiện ích (Utility Token): Là loại TSMH được thiết kế để cung cấp quyền truy cập vào sản phẩm hoặc dịch vụ trên một nền tảng blockchain nhất định. Chúng không được tạo ra như một khoản đầu tư, mà chủ yếu phục vụ cho việc sử dụng trong hệ sinh thái của nền tảng đó...

Token bảo chứng (Security Token): Là Token đại diện cho quyền sở hữu một tài sản thực hoặc quyền tài chính đối với công ty như: cổ phiếu, trái phiếu, hoặc lợi nhuận từ công ty. Chúng được phát hành để kêu gọi đầu tư, tương tự như việc phát hành chứng khoán trên thị trường truyền thống, nhưng dưới dạng kỹ thuật số.

Token tài sản tài chính (Financial Asset Token): Là loại token đại diện cho các tài sản tài chính cụ thể, chẳng hạn, như: vàng, USD, hay các đồng tiền hợp pháp định khác. Chúng thường được phát hành để làm phương tiện lưu trữ giá trị hoặc trao đổi, tương tự như tài sản truyền thống nhưng ở dạng kỹ thuật số. Các Token **USDT (Tether), USDC, DAI** gắn liền

với giá trị của đồng USD (1 token = 1 USD) là những ví dụ về **Token tài sản tài chính**.

Đặc điểm chính của tài sản mã hóa

Có nhiều cách tiếp cận TSMH, sau đây là cách tiếp cận cơ bản về những đặc điểm của TSMH: i) Có tính phi tập trung cao: TSMH không phụ thuộc vào bất kỳ cơ quan quản lý tập trung nào, chẳng hạn như ngân hàng trung ương hay tổ chức tài chính. Thay vào đó, chúng hoạt động trên các mạng ngang hàng (peer-to-peer) và được điều hành thông qua các giao thức mã nguồn mở; ii) Có tính bảo mật và minh bạch cao: TSMH sử dụng các công nghệ mã hóa tiên tiến như hàm băm mật mã (cryptographic hashing) và chữ ký số (digital signature) để đảm bảo tính toàn vẹn, tính xác thực và bảo mật cho các giao dịch. Các giao dịch được lưu trữ trên blockchain – một sổ cái công khai, không thể sửa đổi. Mỗi khối trong blockchain được liên kết với khối trước thông qua mã băm, tạo ra tính bất biến và khó giả mạo; iii) Tốc độ giao dịch nhanh với chi phí rất thấp: Giao dịch với số lượng không giới hạn ở bất cứ nơi đâu trên thế giới, vào bất cứ thời gian nào và có thể hoàn thành chỉ trong vài phút, thậm chí vài giây. Do không có bên trung gian nào quản lý giao dịch bằng TSMH, nên chi phí giao dịch rất thấp, thậm chí bằng không.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bảng 1: Top 10 quốc gia có chỉ số chấp nhận TSMH cao nhất thế giới năm 2024

Quốc gia	Xếp hạng chỉ số tổng thể	Xếp hạng giá trị dịch vụ tập trung nhận được	Xếp hạng giá trị dịch vụ bán lẻ tập trung nhận được	Xếp hạng giá trị phi tập trung nhận được	Xếp hạng giá trị phi tập trung bán lẻ nhận được
Ấn Độ	1	1	1	3	2
Nigeria	2	5	2	2	3
Indonesia	3	6	6	1	1
Hoa Kỳ	4	2	12	4	4
Việt Nam	5	3	3	6	5
Ukraine	6	7	5	5	6
Nga	7	11	7	7	7
Philippines	8	9	8	14	9
Pakistan	9	4	4	18	13
Brazil	10	8	10	10	14

Nguồn: Chainalysis, 2024

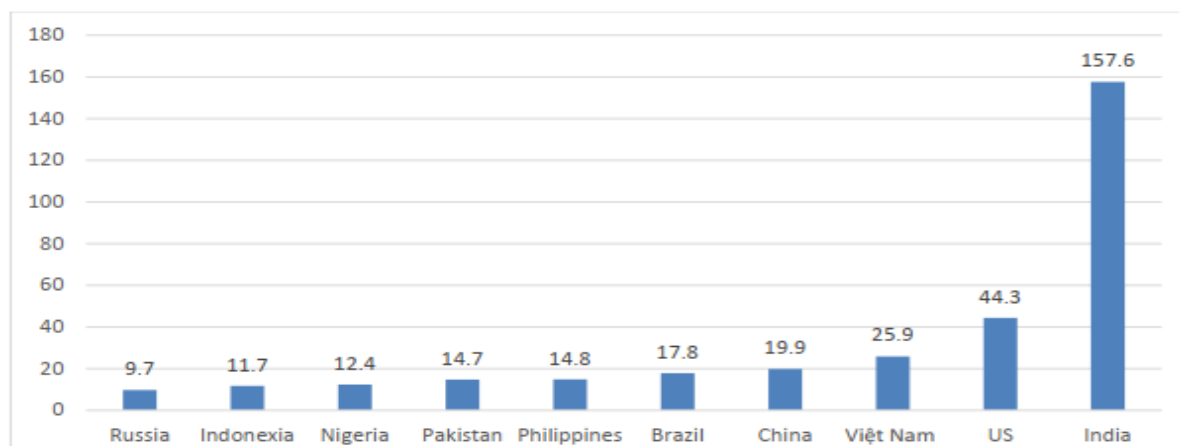
Để thực hiện nghiên cứu về thị trường tài sản mã hóa cũng như khung pháp lý về tài sản mã hóa hiện nay tại Việt Nam, nhóm nghiên cứu tiến hành thu thập các tài liệu tổng quan có liên quan từ các công trình nghiên cứu trong nước, các số liệu công bố bởi các tổ chức quản lý, kinh doanh và giao dịch các loại tài sản mã hóa uy tín trên thế giới; phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức của thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam, nghiên cứu khung pháp lý để đánh giá thực trạng mức độ đáp ứng về môi trường thể chế cho sự ra đời và phát triển của thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Từ các nghiên cứu trong nước và quốc tế, nhóm nghiên cứu hoàn thiện khung lý thuyết về tài sản mã hóa, đánh giá cơ hội thách thức của Việt Nam trong việc xây dựng và phát triển thị trường tài sản mã hóa; qua đó đưa ra các khuyến nghị chính sách làm cơ sở cho sự phát triển của thị trường TSMH tại Việt Nam.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Quy mô và mức độ chấp nhận TSMH

Theo báo cáo của Chainalysis (2024), Việt Nam xếp thứ 5 trên thế giới về chỉ số chấp nhận tiền điện tử (là một loại TSMH). Loại tiền này không chỉ là một xu hướng, mà đã dần trở thành một phần của hệ thống tài chính và giao dịch trên thế giới (Bảng 1).

Xét về số lượng người dùng tiền mã hóa thực tế, năm 2023, Việt Nam xếp thứ 3 toàn cầu với khoảng 25,9 triệu người (Hình 1).

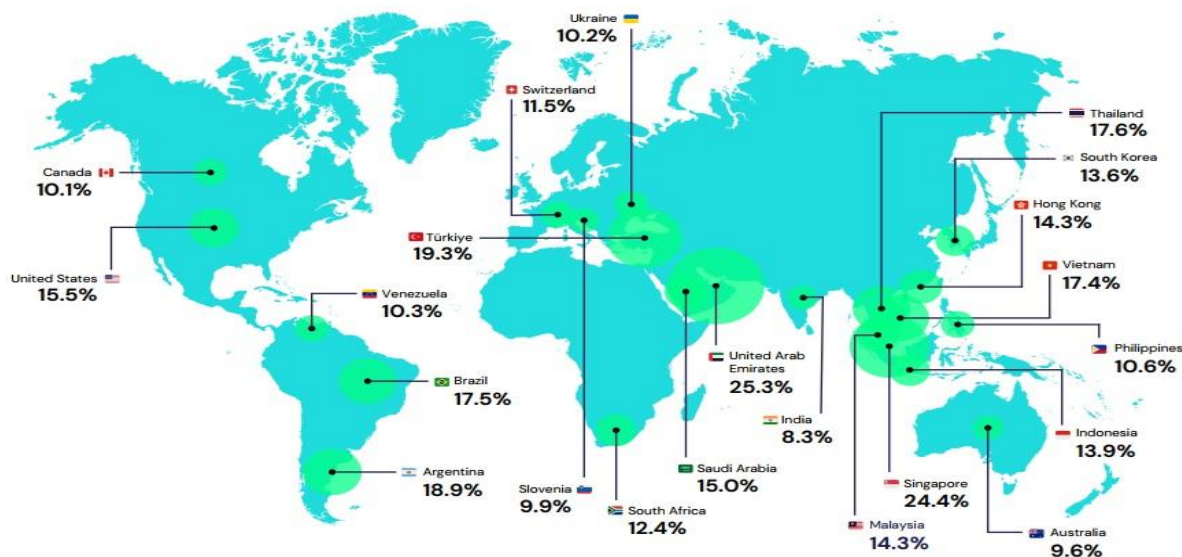


Hình 1: Số người sở hữu TSMH của một số quốc gia năm 2023

Nguồn: Crypto Crunch App, 2023

Tuy nhiên, do thị trường TSMH thế giới điều chỉnh mạnh trong giai đoạn 2022-2024, nên một số người dùng Việt Nam đã rời bỏ thị trường này, dẫn đến tỷ lệ dân số sở hữu TSMH tại nước ta năm 2024 giảm 8,4% so với năm 2023, xếp thứ 7 toàn cầu, tụt 4 bậc so

với năm 2023 (Chainalysis, 2024). Mặc dù có sự giảm sút về tỷ lệ dân số sở hữu TSMH tại Việt Nam, nhưng tỷ lệ này vẫn thuộc top đầu thế giới. Điều này thể hiện sự quan tâm lớn của công chúng Việt Nam đối với thị trường TSMH (Hình 2).



Hình 2: Tỷ lệ dân số sở hữu TSMH của một số quốc gia năm 2024

Nguồn: Chainalysis, 2024

3.2. Đặc điểm nhân khẩu của nhà đầu tư

Về cơ cấu nhà đầu tư, phần lớn chủ sở hữu tài sản mã hóa tại Việt Nam thuộc nhóm tuổi trẻ. Cụ thể, nhà đầu tư từ 26-36 tuổi chiếm 47,1% tổng giao dịch (Coin98 Insights, 2023). Độ tuổi này thường là những người đã

có công việc ổn định, thu nhập và kỹ năng sử dụng công nghệ cao, giúp họ dễ dàng tiếp cận và đầu tư vào TSMH. Họ cũng thuộc nhóm đối tượng năng động, có xu hướng tìm kiếm các cơ hội đầu tư mạo hiểm với mong muốn thu được lợi nhuận cao. Trong khi nhóm từ

18-25 tuổi chiếm 37,9% (Coin98 Insights, 2023). Đây là nhóm người trẻ, có khả năng tiếp cận nhanh với công nghệ blockchain và TSMH thông qua giáo dục hoặc truyền thông mạng xã hội. Họ thường bị hấp dẫn bởi các khái niệm, mới: như NFT, DeFi, và GameFi, đồng thời có xu hướng đầu tư với số vốn nhỏ hơn, nhưng sẵn sàng thử nghiệm các cơ hội mới.

3.3. Một số giao dịch liên quan đến tài sản mã hóa tại Việt Nam

(i) *Giao dịch mua bán TSMH trên các sàn giao dịch tập trung*

Các sàn giao dịch tập trung (sàn CEX), như: Binance, Okex, Coinbase, KuCoin,

Bitget và Huobi thường cung cấp giao diện thân thiện với người dùng, có tính thanh khoản cao và hỗ trợ nhiều cặp giao dịch TSMH với mức phí tương đối thấp. Do đó, các sàn CEX này rất phổ biến với người dùng Việt Nam. Theo báo cáo từ Chainalysis, Việt Nam thường nằm trong top các quốc gia có khối lượng giao dịch lớn trên các sàn CEX. Nhà đầu tư Việt Nam chủ yếu sử dụng các sàn CEX để mua bán tài sản mã hóa, nhằm thu lợi từ sự chênh lệch giá. Một số nhà đầu tư khác sử dụng CEX để tận dụng các chương trình staking hoặc giao dịch futures để gia tăng lợi nhuận (Bảng 2).

Bảng 2: Thông tin sàn giao dịch TSMH được sử dụng phổ biến tại Việt Nam

Sàn giao dịch	Trụ sở	Phí giao dịch	Yêu cầu về xác minh tài khoản
Remetano	Seychelles	1%	Giấy tờ cá nhân
Binance	Trung Quốc	0,05 – 1%	CMND/Hộ chiếu
Bitcoin Diginet	Hồng Kông	0,1 - 0,4%	CMND/Hộ chiếu
Kucoin	Hồng Kông	0,1%	Email/SĐT
Huobi	Singapore	0,1 - 0,2%	Email/SĐT
Bitrext	Mỹ	0,25%	CMND/Hộ chiếu
Poloniex	Mỹ	0,1 – 0,25%	CMND/Hộ chiếu
Bitfinex	Hồng Kông	0,1 – 0,2%	Giấy tờ cá nhân
OKEEx	Hồng Kông	0,015 – 0,05%	Email/SĐT
MEXC	Singapore	0.01% - 0.2%	Email/SĐT

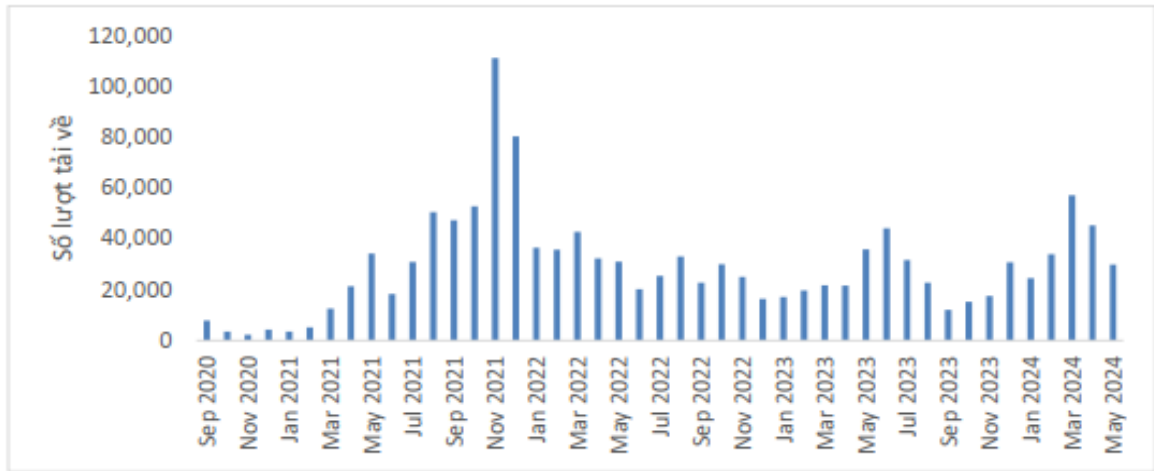
Nguồn: Tác giả tổng hợp từ dữ liệu nghiên cứu

(ii) *Các hoạt động liên quan đến tài chính phi tập trung*

Năm 2023, Kyros Ventures, Coin68 và Animoca Brands đã thực hiện một cuộc khảo sát với 3.300 người Việt Nam tham gia, nhằm hiểu rõ hơn về mức độ nhận thức, thái độ và hành vi của người dùng đối với thị trường TSMH. Kết quả khảo sát cho thấy, có tới gần 90% số người tham gia vào các hoạt động tài chính phi tập trung (DeFi); 70,2% tham gia GameFi; 73,7% tham gia đầu tư các token không thể thay thế NFTs.

Một minh chứng chỉ ra rằng, người dùng Việt Nam tham gia sôi động vào thị trường DeFi thể hiện qua số lượng tải về dùng các loại ví nóng, như: MetaMask, Trust, C98... tăng lên rõ rệt. Các loại ví này giúp người dùng dễ dàng truy cập vào các ứng dụng phi tập trung (DApps) và thực hiện các hoạt động, như: chuyển đổi các loại TSMH (Swap), hoạt động Stacking tài sản mã hóa, hoạt động lưu trữ các Token trên các mạng tương thích với Blockchain Ethereum, BNB chain, Solana chain... Việt Nam đứng thứ 9 trong các

quốc gia trên thế giới về tổng số lượt tải về ví MetaMask, với 1.472.455 lượt tải về tính đến tháng 5/2024 (Hình 3).



Hình 3: Số lượt tải về ví MetaMask theo tháng tại Việt Nam

Nguồn: Statista, 2024

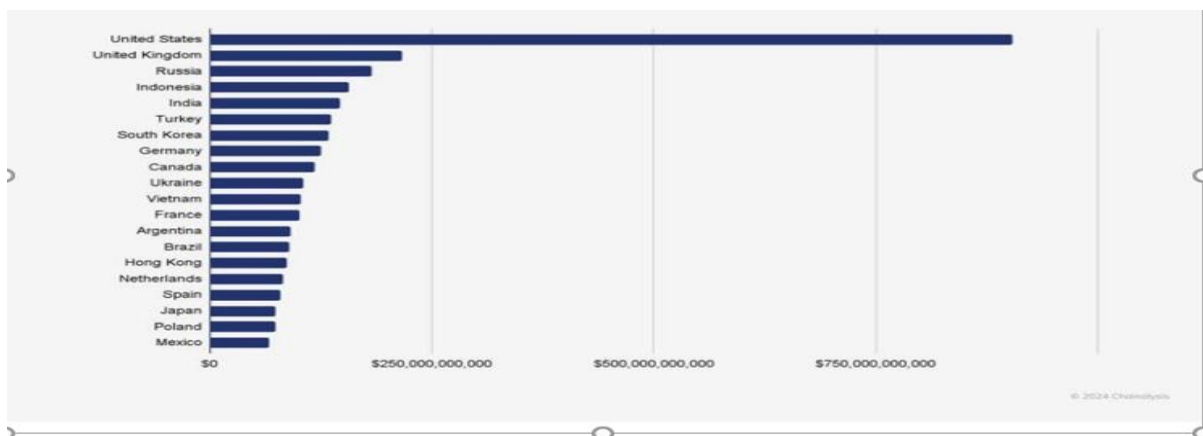
(iii) Phát hành TSMH lần đầu (ICO)

Theo tác giả Nguyễn Việt Lê (2023), trên thị trường có 2 loại dự án ICO, bao gồm: (i) Dự án ICO do đội ngũ phát triển nước ngoài phát triển và có trung gian, môi giới tại Việt Nam và các dự án ICO do đội ngũ phát triển người Việt Nam; (ii) Dự án ICO do đội ngũ phát triển nước ngoài phát triển và nổi bật tại thị trường Việt Nam có thể kể tới, như các dự án: CyberMiles ra đời năm 2017, Bankera công bố năm 2018... Một số dự án ICO nổi bật do đội ngũ người Việt Nam phát triển, như: Kambria (KAT), TomoCoin (TOMO)...

Ngoài hai hoạt động chủ yếu trên, tại Việt Nam còn có các hoạt động khác, như: khai thác/đào TSMH, thanh toán và trả lương bằng TSMH, sử dụng máy ATM Bitcoin. Tuy nhiên, các hoạt động này là không đáng kể.

3.4. Tăng trưởng giao dịch và vốn hóa

Theo báo cáo của Chainalysis, tính từ tháng 7/2023 đến tháng 6/2024, dòng tài sản mã hóa chảy vào Việt Nam thông qua các dịch vụ tập trung (centralized services) hoặc giao thức phi tập trung (DeFi) đạt 120 tỷ USD, gấp gần 5 lần so với vốn FDI trong cùng kỳ (25 tỷ USD). Lượng vốn hóa này tăng 20% so với giai đoạn 2021-2022 (100 tỷ USD) (Hình 4).



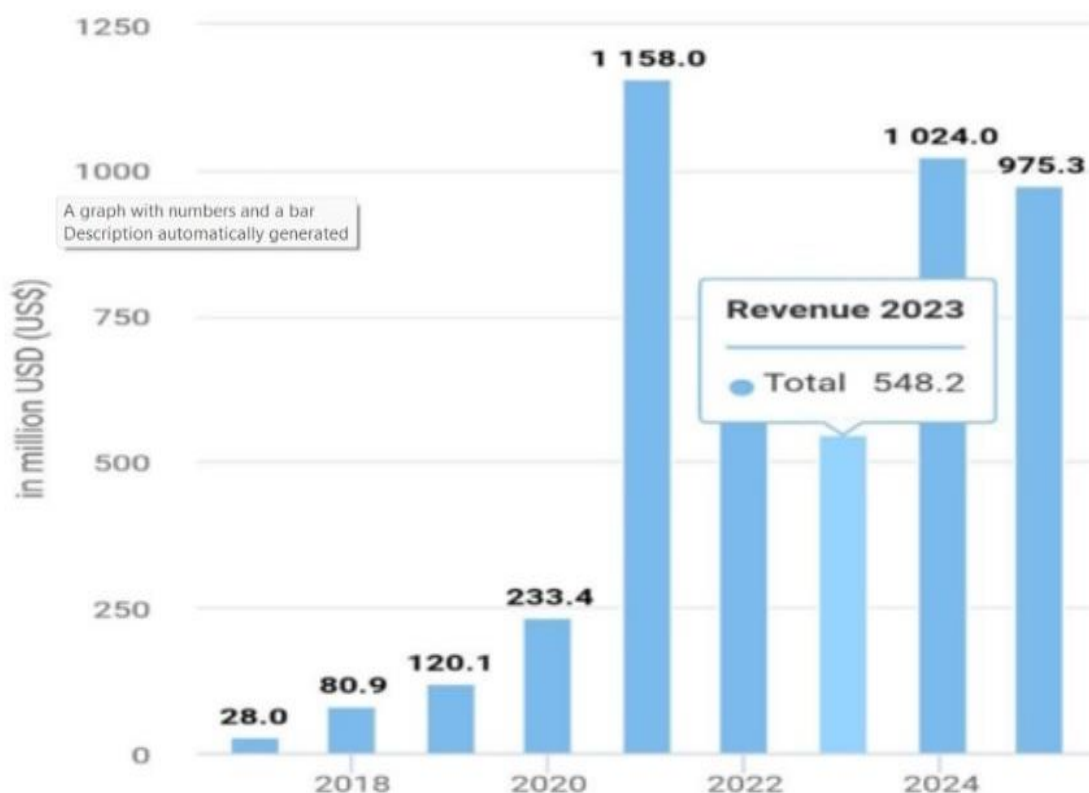
Hình 4: Top 20 quốc gia có dòng tài sản mã hóa đã nhận cao nhất thế giới (tháng 7/2023 – 6/2024)

Nguồn: Chainalysis, 2024

Với dòng tài sản mã hóa lớn chảy vào Việt Nam cho thấy, tài sản mã hóa không chỉ là phương tiện giao dịch, mà còn là một kênh thu hút dòng vốn mạnh mẽ cho nền kinh tế, đồng thời sẽ trở thành một nguồn lực tài chính quan trọng có sức ảnh hưởng đáng kể tại nước ta nếu Chính phủ có cơ chế quản lý tốt lĩnh vực này.

Theo Statista (2024), Việt Nam đứng thứ 2 toàn cầu về khối lượng giao dịch qua mạng giao dịch ngang hàng (P2P) (Hà Thanh,

2024), đứng thứ 3 về giá trị giao dịch qua kênh tài chính phi tập trung (DeFi) và thứ 4 về giá trị giao dịch qua kênh tài chính tập trung. Với việc Việt Nam là một trong những nước thuộc топ đầu về giao dịch DeFi trên các nền tảng, như: Uniswap, PancakeSwap hoặc Aave cho thấy, người dùng Việt Nam đang tích cực tham gia vào lĩnh vực tài chính phi tập trung, nhà đầu tư không chỉ giao dịch, mà còn tận dụng các dịch vụ tài chính: như vay, cho vay, hoặc staking trên nền tảng blockchain để gia tăng lợi nhuận.



Hình 5: Doanh số giao dịch TSMH ở Việt Nam giai đoạn 2017-2024 và dự đoán 2025

Nguồn: Statista, 2024

Thứ hạng cao trong nhiều chỉ số chứng minh rằng, Việt Nam không chỉ dẫn đầu trong việc sử dụng và phát triển hệ sinh thái tiền điện tử, mà còn khẳng định vị thế trên bản đồ tiền điện tử toàn cầu. Điều này, có thể thu hút các nhà đầu tư và công ty công nghệ blockchain quốc tế vào Việt Nam, từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế và công nghệ. Doanh số giao dịch tài sản mã hóa tại Việt Nam tăng trưởng mạnh từ năm 2018 đến 2024 và được dự đoán sẽ giảm nhẹ vào năm 2025 (Hình 5).

Sự tăng trưởng trong doanh số giao dịch tại Việt Nam đồng nghĩa với sự mở rộng của thị trường tài sản mã hóa, bao gồm cả về số lượng người dùng và giá trị giao dịch. Thị trường TSMH có tính chu kỳ rất rõ nét, với chu kỳ 4 năm và thị trường này cũng đã trải qua 3 chu kỳ (chu kỳ đầu tiên bắt đầu từ năm 2009). Năm 2021 là năm đạt đỉnh chu kỳ gần nhất và đây cũng là năm đánh dấu sự tăng trưởng bùng nổ về doanh số giao dịch tài sản mã hóa (tăng 396,1%).

Doanh số bình quân trên mỗi người dùng tại Việt Nam cũng ghi nhận xu hướng tăng, từ mức trung bình 123,5 USD/user (2017-2020)

lên 209,8 USD vào năm 2021, sau đó ổn định ở mức từ 50 USD đến 80 USD trong giai đoạn 2022-2024 (Hình 6).



Hình 6: Doanh số bình quân 1 user ở Việt Nam giai đoạn 2017-2024 và dự đoán 2025

Nguồn: Statista, 2024

Người dùng TSMH ở Việt Nam đứng thứ ba thế giới về lợi nhuận từ giao dịch vào năm 2023, với tổng giá trị là 1,18 tỷ USD (Chainalysis, 2023). Tổng lợi nhuận cao cho thấy, sự tham gia rộng rãi của người dùng Việt Nam vào các giao dịch TSMH và khả năng nắm bắt tốt cơ hội của thị trường này. Việc đạt lợi nhuận lớn từ giao dịch còn khẳng định vai trò của công nghệ blockchain trong thúc đẩy sự phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo.

4. Thảo luận kết quả nghiên cứu

4.1. Những hạn chế và thách thức đối với sự phát triển thị trường TSMH tại Việt Nam

Hạn chế về khung pháp lý

Hiện nay, Việt Nam chưa có một khung pháp lý cụ thể để điều chỉnh các hoạt động liên quan đến TSMH. Loại tài sản mã hóa này không được công nhận chính thức là tài sản hoặc phương tiện thanh toán hợp pháp. Điều này khiến nhà đầu tư gặp khó khăn trong việc bảo vệ quyền lợi khi xảy ra tranh chấp. Nguyên nhân là do sự phức tạp và tốc độ phát triển nhanh của công nghệ blockchain khiến các cơ quan quản lý gặp khó khăn trong việc

theo kịp xu hướng, chưa xây dựng đội ngũ chuyên gia pháp lý đủ sâu về tài sản mã hóa để xây dựng khung pháp luật chặt chẽ.

Rủi ro lừa đảo và hoạt động phi pháp trong lĩnh vực TSMH

Thị trường TSMH tại Việt Nam đã chứng kiến nhiều vụ lừa đảo quy mô lớn thông qua các dự án ICO (huy động vốn bằng TSMH) và các chương trình đầu tư không rõ ràng. Ngoài ra, TSMH cũng bị lợi dụng trong các hoạt động rửa tiền và tài trợ khủng bố. Nguyên nhân là do thiếu các biện pháp giám sát hiệu quả từ cơ quan chức năng; người dùng và nhà đầu tư thiếu kiến thức để nhận diện rủi ro và phân biệt các dự án uy tín với dự án lừa đảo.

Tính ứng dụng thực tế còn thấp của TSMH tại Việt Nam

Dù có tiềm năng lớn, tài sản mã hóa tại Việt Nam chủ yếu được sử dụng cho mục đích đầu tư và đầu cơ thay vì ứng dụng thực tế trong sản xuất và đời sống. Nguyên nhân là do doanh nghiệp còn dè dặt trong áp dụng blockchain và tài sản mã hóa, vì chi phí triển khai cao và tồn tại rủi ro pháp lý, thiếu sự hỗ

trợ từ Chính phủ để khuyến khích các sáng kiến sử dụng blockchain.

Hạn chế về hạ tầng và giáo dục đối với tài sản mã hóa ở Việt Nam

Hạ tầng công nghệ chưa phát triển đồng đều, đặc biệt là ở các vùng nông thôn, nên làm hạn chế khả năng tiếp cận tài sản mã hóa của người dân. Thêm vào đó, kiến thức về tài sản mã hóa còn rất hạn chế đối với đa số người dùng. Sở dĩ như vậy là do: (i) Chưa có chương trình giáo dục hoặc chiến lược nâng cao nhận thức rộng rãi từ phía cơ quan quản lý hoặc các tổ chức tài chính; (ii) Sự phát triển hạ tầng công nghệ chưa đáp ứng nhu cầu của thị trường.

4.2. Cơ hội và triển vọng phát triển

Cơ hội từ công nghệ blockchain

Blockchain là nền tảng công nghệ cốt lõi của TSMH, với khả năng lưu trữ dữ liệu phi tập trung, minh bạch và bảo mật cao. Việc ứng dụng công nghệ blockchain có thể mở ra nhiều cơ hội phát triển trong các lĩnh vực khác nhau, như: bất động sản, giáo dục, dịch vụ công...

Tăng trưởng tài chính

Tại Việt Nam, một bộ phận đáng kể dân số không có tài khoản ngân hàng hoặc không tiếp cận đầy đủ các dịch vụ tài chính truyền thống. Do đó, TSMH mã hóa và các ứng dụng blockchain tài chính có thể hỗ trợ: (i) **Dịch vụ tài chính phi tập trung (DeFi)**: cung cấp các dịch vụ, như: vay vốn, gửi tiết kiệm, chuyển tiền mà không cần thông qua ngân hàng, điều này đặc biệt hữu ích cho người dân ở vùng sâu, vùng xa; (ii) **Thanh toán xuyên biên giới**: TSMH có thể giúp giảm chi phí và thời gian xử lý các giao dịch quốc tế, tạo thuận lợi cho các cá nhân và doanh nghiệp nhỏ; (iii) **Khuyến khích tiết kiệm và đầu tư**: các nền tảng dựa trên blockchain có thể cung cấp các công cụ đầu tư linh hoạt, minh bạch, phù hợp với những người không có nhiều kiến thức tài chính.

Hội nhập quốc tế

Việt Nam có nhiều tiềm năng tận dụng các cơ hội từ sự hội nhập quốc tế thông qua các hiệp định và hợp tác trong lĩnh vực blockchain và TSMH: (1) **Các hiệp định thương mại tự do (FTA)**: Việt Nam tham gia nhiều hiệp định FTA thế hệ mới, mở ra cơ hội hợp tác quốc tế trong phát triển và ứng dụng blockchain vào thương mại, tài chính và công nghệ; (2) **Thu hút đầu tư nước ngoài**: nhiều quỹ đầu tư và công ty công nghệ lớn đang quan tâm đến thị trường TSMH tại Việt Nam. Điều này có thể tạo động lực cho các startup công nghệ và fintech phát triển; (3) **Chia sẻ kinh nghiệm và công nghệ**: việc hợp tác với các quốc gia tiên tiến trong lĩnh vực blockchain, như: Singapore, Nhật Bản hoặc Hàn Quốc, giúp Việt Nam học hỏi và triển khai các ứng dụng TSMH phù hợp.

5. Một số khuyến nghị về giải pháp quản lý thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam

Dựa trên phân tích về sự phát triển của tài sản mã hóa trên thế giới và thực trạng tài sản mã hóa tại Việt Nam, nhóm tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm quản lý thị trường TSMH như sau:

Một là, xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý

Với tốc độ phát triển mạnh mẽ của tài sản mã hóa trên toàn cầu và tỷ lệ sở hữu TSMH cao tại Việt Nam, việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý nhằm quản lý, điều tiết và thúc đẩy sự phát triển của thị trường này là vấn đề cấp thiết hiện nay, cụ thể như sau:

- **Định nghĩa và phân loại tài sản mã hóa**: Việc định nghĩa và phân loại TSMH theo quy định pháp luật là cần thiết, là nền tảng quan trọng để xây dựng các quy định quản lý phù hợp.

- **Xây dựng khung pháp lý linh hoạt**: Việt Nam nên xây dựng một khung pháp lý linh hoạt cân bằng giữa việc phát triển công nghệ, đổi mới và bảo vệ người tiêu dùng thay

vì áp đặt một luật cho toàn bộ tài sản mã hóa như FIT21 của Hoa Kỳ hay MiCA của liên minh Châu Âu. Để có được một khung pháp lý như vậy, Việt Nam nên tham khảo các khung pháp lý về thị trường này ở một số nước có tính tương đồng về văn hóa như Thái Lan, Hong Kong hay Singapo. Cần xây dựng một hệ thống quản lý riêng biệt cho các loại TSMH dựa trên tính chất pháp lý và vai trò kinh tế của chúng. Chẳng hạn với Stablecoin có thể áp dụng luật thanh toán, còn những tài sản mã hóa khác có thể áp dụng luật hàng hóa hay luật công nghệ số. Hơn nữa, một bộ luật riêng có thể phải mất nhiều thời gian để hoàn thiện và sẽ trở nên cứng nhắc trong điều tiết, đồng thời cũng có thể trở nên nhanh chóng lỗi thời, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ số.

- Đưa ra những điều kiện chặt chẽ và tập trung vào điều chỉnh các hoạt động phát hành TSMH lần đầu (*Initial Coin Offering - ICO*) cũng như quản lý giao dịch TSMH. Điều này không chỉ đáp ứng nhu cầu thị trường, giảm thiểu rủi ro cho các nhà đầu tư mà còn giúp Việt Nam bắt kịp xu hướng của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đồng thời tăng nguồn thu quốc gia.

- **Tích hợp thuế và quản lý doanh nghiệp:** Quy định cụ thể về việc đánh thuế thu nhập cá nhân hoặc doanh nghiệp từ các hoạt động liên quan đến tài sản mã hóa, đặc biệt đối với các tổ chức hoạt động giao dịch tiền mã hóa có hiện diện tại Việt Nam.

- **Sửa đổi các quy định pháp lý liên quan:** Cập nhật các luật hiện hành, như: Luật Khoa học Công nghệ, Luật Chứng khoán và Luật Ngân hàng Nhà nước để bổ sung các điều khoản liên quan đến TSMH.

- Xây dựng mô hình một cơ quan quản lý duy nhất: Một cơ quan quản lý duy nhất như mô hình quản lý của Singapo hay Nhật Bản sẽ giúp hoạt động hiệu quả hơn. Một cơ quan với quyền lực phối hợp với các bộ, ban, ngành sẽ đảm bảo tính nhất quán trong chính sách, và việc triển khai chính sách cũng nhanh chóng mà không bị xung đột về chính sách.

Hai là, tăng cường giám sát và thử nghiệm công nghệ

Áp dụng các nguyên tắc quản trị rủi ro từ ngành tài chính truyền thống để nâng cao hiệu quả quản lý:

- **Áp dụng công nghệ RegTech:** sử dụng công nghệ giám sát tuân thủ quy định để giảm thiểu gian lận, rửa tiền, và trốn thuế;

- **Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox):** ban hành Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (*Sandbox*) trong lĩnh vực fintech, chứng khoán, và bảo hiểm để khuyến khích đổi mới sáng tạo. Việc thử nghiệm này cần áp dụng trên một phạm vi nhỏ như Thành phố Đà Nẵng hay Thành phố Hồ Chí Minh để Chính phủ Việt Nam có một cái nhìn cụ thể, thấu đáo trước khi áp dụng rộng rãi. Trong quá trình thử nghiệm, Việt Nam nên xây dựng một sàn giao dịch TSMH nội địa thay vì sàn giao dịch quốc tế, điều này sẽ giúp hỗ trợ doanh nghiệp trong nước, thu hút nguồn vốn đầu tư và nhân lực công nghệ, giảm thiểu rủi ro pháp lý vì doanh nghiệp trong nước am hiểu luật pháp Việt Nam, kiểm soát tốt thao túng thị trường.

Ba là, nâng cao nhận thức và giáo dục cộng đồng

- **Đào tạo và tuyên truyền:** Tăng cường các chương trình đào tạo, hội thảo để nâng cao kiến thức của người dân về tài sản mã hóa. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh phần lớn nhà đầu tư là người trẻ, còn thiếu kinh nghiệm và hiểu biết sâu về thị trường tài sản mã hóa.

- **Trang bị kiến thức đầu tư:** Cung cấp thông tin chi tiết về lợi ích, rủi ro và cách thức đầu tư an toàn để bảo vệ người tiêu dùng tài chính.

Bốn là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế

- **Hợp tác với các tổ chức quốc tế:** Kết hợp với các tổ chức quốc tế để xây dựng khung pháp lý chuẩn hóa và chia sẻ thông tin liên quan đến tài sản mã hóa.

- **Phòng chống rửa tiền và trốn thuế:** Tăng cường hợp tác với các quốc gia khác nhằm kiểm soát các giao dịch xuyên biên

giới và thực hiện các biện pháp chống rửa tiền hiệu quả./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ardouin, J. (2023), If crypto assets are shaking up finance, how do you stabilize risk?, retrieved from https://www.ey.com/en_ch/insights/banking-capital-markets/if-crypto-assets-are-shaking-up-finance-how-do-you-stabilize-risk#:~:text=Assessing%20risks%20with%20C-RAM%2C%20leveraging%20smart%20contracts%2C%20and,has%20fundamentally%20changed%20the%20landscape%20of%20economic%20transactions.
- Chainalysis (2024), The 2024 Global Adoption Index: Central & Southern Asia and Oceania (CSAO) Region Leads the World in Terms of Global Cryptocurrency Adoption. Access from: <https://www.chainalysis.com/blog/2024-global-crypto-adoption-index/>
- Coin98 Insights (2023). Báo cáo thị trường Cryptor Việt Nam 2023. Truy cập từ: <https://coin98.net/static/pdf/bao-cao-thi-truong-crypto-viet-nam-2023-coin98-insights-1.pdf>.
- Crypto Crunch App (2023). Việt Nam có gần 26 triệu người sở hữu tiền ảo, đứng thứ 3 thế giới? | Báo Dân trí <https://dantri.com.vn/kinh-doanh/viet-nam-co-gan-26-trieu-nguoi-so-huu-tien-ao-dung-thu-3-the-gioi-20231207174642888.htm>.
- Thanh (2024), Việt Nam đứng thứ hai thế giới về tỷ lệ sở hữu tiền số, truy cập từ <https://vietnambiz.vn/viet-nam-dung-thu-hai-the-gioi-ve-ty-le-so-huu-tien-so-202451395643141.htm>.
- IMF (2023), Các cấu phần của chính sách quản lý hiệu quả đối với tài sản mã hóa, truy cập từ <https://www.elibrary.imf.org/view/journals/007/2023/004/007.2023.issue-004-en.xml>.
- IMF (International Monetary Fund), 2020. “Digital Money Across Borders: Macro-Financial Implications.” Policy Paper No 2020/050. Washington, DC: International Monetary Fund. <https://www.imf.org/en/Publications/Policy-Papers/Issues/2020/10/17/Digital-Money-Across-Borders-Macro-Financial-Implications-49823>.
- Lê Thị Kim Nhung và Nguyễn Lê Đức (2024), Quản lý tiền mã hóa ở một số quốc gia - Kinh nghiệm và một số khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam, Tạp chí Ngân hàng, <https://tapchinganhang.gov.vn/quan-li-tien-ma-hoa-o-mot-so-quoc-gia-kinh-nghiem-va-mot-so-khuyen-nghi-chinh-sach-doi-voi-viet-nam-11591.html> ở một số quốc gia - Kinh nghiệm và một số khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam
- Nguyễn Việt Lê (2023), Phương pháp tiếp cận kế toán tài sản mã hóa: kinh nghiệm quốc tế và một số khuyến nghị, Tạp chí Kinh tế - dự báo, số 32, tháng 11/2023. <https://kinhhtevadubao.vn/phuong-pha-ptie-p-ca-n-ke-toan-tai-san-ma-hoa-kinh-nghiem-quoc-te-va-mot-so-khuyen-nghi-29182.html>.
- Statista (2023), Báo cáo tài sản số năm 2023, truy cập tại: <https://www.statista.com/study/135788/digital-assets-report/>
- Statista (2024), Tổng quan về công nghệ chuỗi khối tại Trung Quốc, truy cập từ <https://www.statista.com/topics/10952/blockchain-in-china/#topicOverview>.